

1

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-TTg Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025” (sau đây gọi tắt là *Chương trình*) với những nội dung như sau:

**1. Quan điểm:**

a) Chương trình là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới phải phù hợp với định hướng, mục tiêu tổng thể của chiến lược chuyển đổi số quốc gia, triển khai một cách chủ động, linh hoạt trong xây dựng nông thôn mới với 3 trụ cột: (i) Phát triển chính quyền số ở nông thôn; (ii) Phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn; (iii) Phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn;

b) Chuyển đổi số là động lực, công cụ để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong xây dựng nông thôn mới ở tất cả các khâu: phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, xây dựng hạ tầng, giáo dục đào tạo, y tế, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, văn hóa xã hội...;

c) Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức của cán bộ, người dân. Xác định người dân, doanh nghiệp, cộng đồng nông thôn là chủ thể, trung tâm để

thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường sáng tạo, đẩy mạnh hợp tác, thu hút đầu tư từ doanh nghiệp, xã hội hóa để ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, triển khai nhanh và bền vững quá trình chuyển đổi số;

d) Cơ chế chính sách là nền tảng, công nghệ là đột phá, tận dụng tối đa hạ tầng số và triển khai theo phương châm “hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung”. Xây dựng kết nối, chia sẻ đồng bộ trong quản lý dữ liệu giữa các cấp, các đơn vị.

## 2. Mục tiêu:

### a) Mục tiêu tổng quát:

Đẩy mạnh quá trình số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; góp phần nâng cao thu nhập, chất lượng đời sống người dân nông thôn, bình đẳng giới, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn – thành thị; thay đổi tư duy, tiếp cận về phương thức sản xuất kinh doanh, thụ hưởng các dịch vụ nông thôn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc trên không gian số, hướng tới nông thôn mới thông minh.

### b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Hệ thống quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được xây dựng đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số (quản lý, giám sát, đánh giá và công nhận nông thôn mới, sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), du lịch nông thôn...); ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp trung ương, cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới gắn với chuyển đổi số, cụ thể:

#### (i) Phát triển Chính phủ số trong xây dựng nông thôn mới:

+ Ít nhất 95% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao;

+ Có ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 25% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.4, 6.6 của Tiêu chí số 6 về Kinh tế, 25% đạt chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao;

+ Ít nhất 70% đơn vị cấp xã và 80% đơn vị cấp huyện hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ;

+ Ít nhất 60% đơn vị cấp xã và 80% đơn vị cấp huyện có tỷ lệ đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng nông thôn

mới thông minh.

(ii) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của kinh tế nông thôn:

+ Ít nhất 70% đơn vị cấp xã có các hợp tác xã và 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững thông qua các ứng dụng công nghệ số; 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu và các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm tại nông thôn được số hóa.

+ Ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn; và ít nhất 50% các chủ thể OCOP áp dụng thương mại điện tử đối với sản phẩm OCOP;

(iii) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: Có 50% đơn vị cấp xã và 40% đơn vị cấp huyện hoàn thành: Hệ thống trực tuyến cung cấp các dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa); hệ thống trực tuyến lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới và chính quyền địa phương.

- Đến 2025, phần đầu mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (*kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hoá...*), trên cơ sở phát huy lợi thế của địa phương; tổng kết và đề xuất Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030.

3. Phạm vi và đối tượng thực hiện:

a) Phạm vi thực hiện:

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn nông thôn cả nước, bao gồm: các thôn, các xã, các huyện, các thị xã và thành phố thuộc tỉnh có xã của 63 tỉnh, thành phố thuộc trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện Chương trình: từ năm 2021 đến hết năm 2025.

b) Đối tượng thực hiện:

- Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

4. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

a) Xây dựng nền tảng cho quá trình chuyển đổi số:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số, gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới; đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu;

+ Tăng cường đào tạo tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, công nghệ thông tin, khai thác dịch vụ số an toàn trên không gian mạng, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước và cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh), các tổ chức kinh tế và người dân khu vực nông thôn, thông qua các hội nghị, hội thảo; biên soạn và phổ biến tài liệu tập huấn,...

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách:

+ Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ;

+ Rà soát, sửa đổi bổ sung các nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện Chương trình;

+ Xây dựng và ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới từ Trung ương, cấp tỉnh, huyện, xã;

+ Rà soát, bổ sung chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn;

+ Nghiên cứu, đề xuất Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030.

b) Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số:

- Phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử;

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông;

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới:

- Tăng cường chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát, truyền thông, năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn để kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở;

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và chuyển đổi số trong công tác quản lý, giám sát, điều hành, thông tin truyền thông, nâng cao năng lực trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã);

+ Triển khai xây dựng phần mềm quản lý trực tuyến phục vụ cho công tác lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo

kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

+ Triển khai ứng dụng phần mềm trực tuyến hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn;

+ Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

- Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số gắn với thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp:

+ Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 – 4 ở cấp xã;

+ Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...);

+ Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành ở cấp huyện, xã, đặc biệt là quản lý kinh tế, quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường.

- Chú trọng phát triển kinh tế số trong hoạt động kinh tế nông thôn:

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc theo chuỗi đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương;

+ Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, triển khai ứng dụng trực tuyến hỗ trợ công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử trong phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn;

+ Khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng số;

+ Thí điểm một số mô hình Xã thương mại điện tử cho sản phẩm chủ lực của địa phương và sản phẩm OCOP (liên kết hợp tác giữa Trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

- Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới:

+ Khuyến khích người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng sáng tạo, hợp tác để phát triển các dịch vụ cộng đồng dựa trên thế mạnh và cơ hội của địa phương.

+ Đẩy mạnh phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương;

+ Thí điểm và nhân rộng hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

d) Xây dựng thí điểm các mô hình xã nông thôn mới thông minh:

- Lựa chọn các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện;

- Triển khai thí điểm các mô hình xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025, ứng dụng chuyển đổi số với các ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực như kinh tế nông nghiệp, quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn, du lịch nông thôn, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự,...

đ) Tổng kết, đề xuất Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới thông minh phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển nông thôn ở Việt Nam giai đoạn 2026-2030.

e) Triển khai các dự án ưu tiên thực hiện Chương trình:

- Dự án “Xây dựng Hệ thống kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý, giám sát và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025”.

- Dự án “Ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân”.

- Dự án “Ứng dụng chuyển đổi số phát triển du lịch nông thôn”.

- Dự án “Thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh tại các địa phương”.

- Dự án “Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”.

- Dự án “Xây dựng hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác kết quả nghiên cứu của chương trình khoa học công nghệ phục vụ nông thôn mới”.

## 5. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 2021-2023: Nâng cao nhận thức, năng lực số, hoàn thiện cơ chế chính sách, hoàn thiện hạ tầng số, triển khai các dự án ưu tiên; xây dựng các mô hình thí điểm về chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ở các cấp.

- Giai đoạn 2024-2025: Tổng kết các mô hình thí điểm rút bài học kinh nghiệm và nhân rộng; xây dựng bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển của nông thôn mới Việt Nam trong giai đoạn 2026-2030.

## 6. Nguồn vốn thực hiện Chương trình

a) Tổng nguồn vốn dự kiến được huy động để triển khai Chương trình giai đoạn 2021-2025 là: **4.000** tỷ đồng, với cơ cấu như sau:

- Vốn NSTW hỗ trợ trực tiếp: Khoảng 450 tỷ đồng (**11,3%**), từ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Vốn ngân sách địa phương: 1.500 tỷ đồng (**37,5%**), từ nguồn vốn bố trí của ngân sách địa phương cho Chương trình MTQG xây dựng NTM hàng năm và các chương trình, dự án khác;

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác: 750 tỷ đồng (**18,8%**);

- Vốn huy động từ các nguồn lực xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...): 1.300 tỷ đồng (**32,5%**).

b) Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình ở các cấp: Được trích từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của các cấp được giao hàng năm.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Cơ quan thường trực chương trình*)**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình; chỉ đạo và hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan phê duyệt và tổ chức triển khai hiệu quả các dự án ưu tiên của Chương trình; thí điểm mô hình Xã thương mại điện tử cho sản phẩm địa phương và sản phẩm OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lựa chọn, phê duyệt danh mục các mô hình thí điểm hình xã thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình hằng năm, giai đoạn 2021-2025 trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành có liên quan lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình với trong triển khai các nội dung thành phần, các Chương trình, dự án chuyên đề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các và các chương trình, dự án có liên quan để thống nhất hỗ trợ và thực hiện;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Bộ tiêu chí về “xã nông thôn mới thông minh” giai đoạn 2026-2030;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ, ngành có liên quan đẩy mạnh hoạt động truyền thông về Chương trình; rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh;

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân;

- Phối hợp với Bộ Tài Chính xây dựng hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM;

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc triển khai thực hiện Chương trình; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

### **2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính cân đối bố trí đủ nguồn vốn ngân sách Trung ương (*vốn đầu tư phát triển*) hằng năm, 5 năm thực hiện Chương trình theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ phục vụ chương trình nông thôn mới, xã thông minh và chương trình OCOP;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khu vực nông thôn thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nhiệm vụ hỗ trợ chuyển đổi số cho chương trình nông thôn mới trong các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai trong giai đoạn 2021 – 2025;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình, hoạt động kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số trong triển khai chương trình.

### 3. Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cân đối, bố trí đủ nguồn vốn ngân sách Trung ương (*vốn sự nghiệp*) hằng năm, 5 năm theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai Chương trình, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ trong Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM.

### 4. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu, các chức năng về giám sát mạng lưới và bảo đảm an toàn thông tin mạng phục vụ việc triển khai chuyển đổi số Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa;

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 8 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn phát triển nền tảng số nhằm đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong Chương trình; lồng ghép nội dung thực hiện Chương trình trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia



và các chương trình, dự án thuộc chức năng quản lý nhà nước được giao;

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các dự án trọng tâm thuộc Chương trình. Chỉ đạo các Tập đoàn, doanh nghiệp thương mại điện tử hỗ trợ, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương triển khai thí điểm mô hình Xã thương mại điện tử.

5. Bộ Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực xúc tiến thương mại khu vực nông thôn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, đặc biệt là đối với các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP.

6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành địa phương thực hiện các giải pháp về chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn.

#### 7. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ, doanh nghiệp và người dân;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tiếp cận nguồn vốn vay để triển khai thí điểm hỗ trợ mô hình Xã thương mại điện tử.

#### 9. Các bộ, ngành khác có liên quan

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện nội dung thành phần được phân công thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ, dự án trọng tâm của Chương trình;

- Phối hợp kết nối dữ liệu phục vụ chuyển đổi số về lĩnh vực được giao trong triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý, giám sát và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về kinh vực phụ trách: y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, môi trường,...

#### 10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Căn cứ nội dung Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, phê duyệt và triển khai kế hoạch Chương trình cấp tỉnh;

- Chủ động lựa chọn nội dung, nhiệm vụ ưu tiên, tập trung chỉ đạo và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan thuộc Chương trình; khuyến khích, thu hút doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương;

- Lựa chọn, xây dựng các mô hình thí điểm xã nông thôn mới theo lĩnh vực nổi trội, phù hợp với điều kiện của địa phương, theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình;

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành theo lĩnh vực được phân công và các cấp (huyện, xã) trên địa bàn triển khai thực hiện các nội dung có liên quan của Chương trình.

#### 11. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong công tác giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là trong công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới;

- Đề nghị cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội (*Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ...*), các tổ chức xã hội nghề nghiệp tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên tham gia thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Liên minh hợp tác xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục: KTTH, KGVX, TCCV, QHĐP, TH, PL, NC, KSTT, Công báo;
- Lưu: VT, BB (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Bình Minh**